

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

HÀ THỤY PHÚC TRÀM

**HOÀN THIỆN KẾ TOÁN QUẢN TRỊ
CHI PHÍ SẢN XUẤT TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN
CƠ ĐIỆN VÀ XÂY LẮP HÙNG VƯƠNG**

Chuyên ngành: KẾ TOÁN

Mã số: 60.34.30

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Đà Nẵng - Năm 2013

**Công trình được hoàn thành tại
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS NGUYỄN MẠNH TOÀN**

Phản biện 1: TS. ĐOÀN THỊ NGỌC TRAI

Phản biện 2: PGS. TS. VÕ VĂN NHỊ

Luận văn đã được bảo vệ tại Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp Thạc sĩ Quản trị kinh doanh họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày 19 tháng 01 năm 2013.

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng

Thư viện trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Kế toán quản trị chi phí được coi là một hoạt động thiết yếu trong Công ty để giúp lãnh đạo xem xét, đánh giá các hoạt động của đơn vị nhằm đưa ra các quyết định đúng đắn và hiệu quả nhất. Tại Công ty Cổ Phần Cơ điện và Xây Lắp Hùng Vương công tác kế toán quản trị cũng còn bộc lộ những mặt hạn chế nhất định mà cần phải hoàn thiện.

Xuất phát từ yêu cầu và tính chất của hoạt động xây lắp việc hoàn thiện kế toán quản trị chi phí sản xuất tại Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương góp phần vào việc nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý và lợi nhuận của Công ty nói riêng và của ngành xây lắp nói chung.

2. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài

- Phân tích chi phí sản xuất để tìm ra nguyên nhân gây biến động của từng loại chi phí.

- Đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện KTQT chi phí sản xuất của Công ty hướng đến mục tiêu tiết kiệm chi phí sản xuất.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài

Công ty Cổ Phần Cơ điện và Xây Lắp Hùng Vương ngoài hoạt động xây lắp còn có hoạt động sản xuất công nghiệp. Tuy nhiên hiện nay, giá trị sản xuất hoạt động xây lắp vẫn chiếm tỷ trọng chủ yếu, khoảng 90%. Vì vậy mà luận văn chỉ tập trung vào nghiên cứu và hoàn thiện kế toán quản trị chi phí cho hoạt động xây lắp của Công ty.

4. Phương pháp nghiên cứu

- Phòng vận trực tiếp: Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng, Chỉ huy trưởng công trường, nhân viên phòng kế toán để tìm hiểu việc áp dụng kế toán quản trị chi phí.

- Quan sát, tìm hiểu những tồn tại, hạn chế trong việc áp dụng kế toán quản trị chi phí sản xuất tại công ty trong quá trình hạch toán, kiểm soát chi phí.

- Vận dụng lý thuyết về kế toán quản trị chi phí để mô tả, giải thích và đề xuất các giải pháp hoàn thiện kế toán quản trị chi phí sản xuất tại Công ty.

5. Bố cục của đề tài

Chương 1: Cơ sở lý luận về kế toán quản trị chi phí trong doanh nghiệp xây lắp.

Chương 2: Thực trạng kế toán quản trị chi phí tại Công ty Cổ Phần Cơ điện và Xây Lắp Hùng Vương.

Chương 3: Một số biện pháp hoàn thiện công tác kế toán quản trị chi phí tại Công ty Cổ Phần Cơ điện và Xây Lắp Hùng Vương

6. Tổng quan về tài liệu

Tại Việt Nam thì đã có nhiều doanh nghiệp nghiên cứu áp dụng KTQT tuy nhiên ngành xây lắp với đặc thù riêng của từng đơn vị thì chưa có tác giả nào đi sâu nghiên cứu áp dụng KTQT tại Công ty cụ thể.

Trên cơ sở nghiên cứu giữa cơ sở lý luận KTQT và thực tiễn đối với đặc thù ngành xây lắp, cụ thể tại Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương, từ đó tác giả đưa ra biện pháp hợp lý để hoàn thiện KTQT chi phí sản xuất tại Công ty.

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ CHI PHÍ TRONG DOANH NGHIỆP XÂY LẬP

1.1. TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN QUẢN TRỊ CHI PHÍ

1.1.1 Khái niệm về Kế toán quản trị chi phí

Kế toán quản trị là khoa học thu nhận, xử lý và cung cấp những thông tin định lượng kết hợp với định tính về các hoạt động của một đơn vị cụ thể, giúp các nhà quản trị trong quá trình ra quyết định liên quan đến việc lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra và đánh giá tình hình thực hiện các hoạt động của đơn vị.

1.1.2 Bản chất của kế toán quản trị chi phí

Bản chất của kế toán quản trị chi phí là một bộ phận của kế toán quản trị chuyên thực hiện việc xử lý, phân tích và cung cấp các thông tin về chi phí nhằm phục vụ cho việc thực hiện các chức năng của nhà quản trị như hoạch định, tổ chức thực hiện, kiểm tra và ra quyết định.

1.1.3 Vai trò của kế toán quản trị chi phí trong quản trị doanh nghiệp

Kế toán quản trị chi phí đóng vai trò kiểm soát toàn bộ các khâu của hoạt động kinh doanh một cách rất cụ thể, chi tiết và thường xuyên. Kế toán quản trị chi phí giúp thực hiện chức năng kiểm tra của quản lý một cách rất hiệu quả thông qua việc thu thập và cung cấp các thông tin chi tiết về tình hình thực hiện kế hoạch, phát hiện các khoản chênh lệch so với kế hoạch và các nguyên nhân dẫn đến tình hình đó.

1.2 VAI TRÒ, ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG XÂY LẮP ẢNH HƯỞNG ĐẾN TỔ CHỨC KTQT CHI PHÍ TRONG DOANH NGHIỆP XÂY LẮP

1.2.1 Vai trò

- Doanh nghiệp xây lắp là một tổ chức kinh tế có tư cách pháp nhân, chuyên hoạt động sản xuất kinh doanh các sản phẩm xây lắp trên thị trường xây dựng nhằm mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận.

1.2.2 Đặc điểm sản phẩm xây lắp

- Sản phẩm xây lắp mang tính chất riêng lẻ, sản phẩm sản xuất xây lắp không có sản phẩm nào giống sản phẩm nào.

- Sản phẩm XDCCB có giá trị lớn, khối lượng công trình lớn, thời gian thi công tương đối dài.

- Thời gian sử dụng sản phẩm dài, sản xuất xây lắp thường diễn ra ngoài trời, chịu tác động trực tiếp bởi điều kiện môi trường, thiên nhiên do đó việc thi công xây dựng ở một mức độ nào đó mang tính chất thời vụ.

1.2.3 Đặc điểm chi phí trong doanh nghiệp xây lắp

- Chi phí trong doanh nghiệp xây lắp phức tạp
- Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp
- Chi phí nhân công trực tiếp
- Chi phí máy thi công
- Chi phí sản xuất chung

1.3 NỘI DUNG KTQT CHI PHÍ TRONG DOANH NGHIỆP XÂY LẮP

1.3.1 Lập dự toán chi phí sản xuất xây dựng

Để lập được dự toán chi phí trong xây lắp cho các công trình, hạng mục công trình cần dựa vào:

- Bản vẽ thiết kế thi công
- Định mức xây dựng cơ bản phần xây dựng, lắp đặt khảo sát của Bộ xây dựng (Quyết định số 24/2005/QĐ – BXD, ngày 29/7/2005 của Bộ Xây Dựng).
- Đơn giá xây dựng cơ bản của Tỉnh, Thành phố
- Thông tư hướng dẫn lập dự toán (số 04/2010/TT-BXD ngày 26/05/2010 Bộ trưởng Bộ xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí dự án đầu tư xây dựng công trình).
- Thông tư điều chỉnh dự toán.
- Thông tư hướng dẫn áp dụng Luật thuế GTGT.
- Thông tư về chế độ tiền lương, phụ cấp.
- Công bố giá nguyên vật liệu của Sở Tài chính.

Trước khi đi vào lập dự toán cần phải xây dựng định mức cho từng khoản mục chi phí.

1.3.2 Phương pháp tập hợp và xác định chi phí sản xuất

Tổng hợp các chi phí có liên quan đến việc sản xuất sản phẩm xây lắp. Chi phí sản xuất bao gồm: chi phí NVLTT, NCTT, CPSXC...

1.3.3 Kiểm soát chi phí

Kiểm soát chi phí sản xuất trong doanh nghiệp xây lắp là phân tích biến động về mặt lượng và chất của từng loại chi phí trong quá trình sản xuất. Ta xét:

- Biến động nhân tố lượng

- Biến động nhân tố giá
- Biến động nhân tố định mức tiêu hao

Thông quan việc:

Kiểm soát chi phí nguyên vật liệu trực tiếp

Kiểm soát chi phí nhân công trực tiếp

Kiểm soát chi phí máy thi công

Kiểm soát chi phí sản xuất chung

1.3.4 Tổ chức mô hình kế toán quản trị chi phí

Có ba kiểu tổ chức mô hình kế toán quản trị, bao gồm mô hình kết hợp, mô hình tách biệt và mô hình hỗn hợp

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Trong chương 1, luận văn đã trình bày những vấn đề về KTQT chi phí trong lĩnh vực xây lắp, bao gồm phân loại chi phí trong sản xuất kinh doanh xây lắp, dự toán chi phí sản xuất trong đó có việc xây dựng định mức, phân tích xác định chi phí phù hợp cho việc ra các quyết định kinh doanh, kiểm soát chi phí. Đây là cơ sở lý luận cho việc nghiên cứu, đánh giá thực trạng về kế toán quản trị chi phí trong chương 2 và tìm ra những giải pháp hoàn thiện kế toán quản trị chi phí tại Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG KẾ TOÁN QUẢN TRỊ CHI PHÍ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN VÀ XÂY LẮP HÙNG VƯƠNG

2.1 KHÁI QUÁT CHUNG VỀ TÌNH HÌNH CÔNG TY CP CƠ ĐIỆN VÀ XÂY LẮP HÙNG VƯƠNG

2.1.1. Quá trình hình thành và phát triển Công ty

Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương được thành lập theo Giấy phép kinh doanh số 3503000092 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Bình Định cấp ngày 07/4/2006.

Sau khi Đại hội đồng cổ đông lần 2 thống nhất thông qua Điều lệ Tổ chức và hoạt động ngày 01/7/2009; Công ty CP Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương nâng vốn điều lệ lên 8.000.000.000 đồng (Tám tỷ đồng) và được Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Bình Định cấp Giấy phép kinh doanh lần 07 ngày 17/07/2009.

Chức năng, nhiệm vụ của Công ty CP Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương: nhận thầu thi công các công trình xây dựng, Sản xuất cầu kiện kim loại, cầu kiện bê tông, đá thương phẩm các loại, sản xuất đồ gỗ xây dựng, Sản xuất, sửa chữa phương tiện thi công; sản xuất dầm cầu thép, thiết bị, cầu kiện thép và các sản phẩm cơ khí khác...

2.1.2. Đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương hoạt động sản xuất chính là xây dựng công trình dân dụng, doanh thu từ hoạt động xây lắp của Công ty chiếm tỷ trọng chủ yếu, khoảng gần 90% trong tổng doanh thu của Công ty.

2.1.3. Quy trình hoạt động xây lắp của công ty

2.1.4. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Công ty CP Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương

Cơ cấu tổ chức và quản lý của công ty gồm có: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc, phó giám đốc Kinh doanh và Phó giám đốc kỹ thuật, 5 phòng ban: phòng kinh doanh, phòng KT – tài vụ, phòng TC hành chính, phòng vật tư thiết bị, phòng kỹ thuật chất lượng, xưởng cơ khí và các đội thi công.

2.1.5 Đặc điểm tổ chức bộ máy kế toán tại Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương.

- Bộ máy kế toán tại Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương gồm: Kế toán trưởng, kế toán tổng hợp, kế toán thanh toán công nợ, kế toán vật tư tài sản cố định, Kế toán tiền lương, BHXH, Kế toán thuế, Thủ quỹ.

- Hình thức kế toán áp dụng tại Công ty Cổ Phần Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương hiện nay là hình thức Chứng từ ghi sổ.

2.2. THỰC TRẠNG KTQT CHI PHÍ TẠI CÔNG TY CP CƠ ĐIỆN VÀ XÂY LẮP HÙNG VƯƠNG

2.2.1 Phân loại chi phí sản xuất

Hiện tại công ty đang phân loại chi phí sản xuất theo mục đích và công dụng của chi phí bao gồm: Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sử dụng máy thi công, chi phí sản xuất chung.

2.2.2 Thực trạng công tác lập dự toán chi phí tại Công ty CP Xây lắp và Cơ điện Hùng Vương

Công ty Cổ Phần Cơ điện và Xây Lắp Hùng Vương sử dụng định mức được ban hành theo quyết định số 24/2005/QĐ-BXD ngày

29-07-2005 của Bộ xây dựng làm cơ sở lập dự toán chi phí. Trên cơ sở định mức do Bộ xây dựng ban hành, Công ty Cổ Phần Cơ điện và Xây Lắp Hùng Vương cũng đã khảo sát, nghiên cứu, xây dựng một số định mức phù hợp với năng lực, kinh nghiệm, trình độ khoa học - kỹ thuật, biện pháp thi công, các yếu tố về môi trường kinh doanh và khả năng về nguồn lực của Công ty cùng với số liệu thực hiện của một số năm liền kề sẽ định lượng cho các chỉ tiêu trong dự toán.

2.2.3. Công tác hạch toán và tập hợp chi phí sản xuất tại Công ty

a. Kế toán chi phí sản xuất

- Kế toán chi phí nguyên vật liệu trực tiếp: Căn cứ vào dự toán công trình và nhu cầu vật tư thực tế phù hợp với tiến độ thi công, Chỉ huy trưởng công trình xem xét, duyệt yêu cầu và tiến hành cung cấp vật tư đáp ứng tiến độ thi công công trình. Vật tư mua về được đưa ngay vào thi công công trình hoặc được tạm nhập kho tại chân công trình. Tài khoản kế toán sử dụng: 621, 152, 336, 154...

- Kế toán chi phí nhân công trực tiếp: Khoản mục chi phí nhân công trực tiếp, Công ty không thực hiện theo dõi. Sau khi trúng thầu, phần nhân công được khoán lại cho đội xây dựng theo giá dự toán sau khi trừ đi các khoản trích lại cho Công ty một tỷ lệ phần trăm nhất định tùy theo kết cấu, độ phức tạp của từng công trình. Tài khoản sử dụng: 622, 334, 338 ...

- Kế toán chi phí máy thi công: chi phí máy thi công bao gồm chi phí sử dụng máy thi công của công ty và thuê ngoài. Chứng từ kế toán sử dụng: nhật trình xe máy thi công, hợp đồng thuê máy, hóa đơn nhiên liệu... Tài khoản kế toán sử dụng: 623 chi tiết theo từng nội dung cụ thể.

- Kế toán chi phí sản xuất chung: Chi phí phát sinh liên quan đến công trình nào được tập hợp hết cho từng công trình. Khi hạng mục thi công đã hoàn thành, Ban chỉ huy công trình phải quyết toán cho từng công trình đó. Chứng từ kế toán cơ bản: Bảng chấm công thanh toán lương bộ phận quản lý, công tác phí, điện thoại... Tài khoản kế toán sử dụng: 627, 111, 334, 336...

b. Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm

- *Tài khoản kế toán sử dụng:* Để tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành cho từng công trình, hạng mục công trình kế toán sử dụng tài khoản 154 - Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang. TK 154 được mở chi tiết cho từng công trình, hạng mục công trình.

Trình tự hạch toán vào sổ kế toán: cuối niên độ, kế toán thực hiện việc kết chuyển các khoản mục chi phí sản xuất cho từng công trình.

c. Tổng hợp chi phí sản xuất

Cuối tháng kế toán tập hợp chi phí sản xuất để kết chuyển vào TK154 “chi phí sản xuất kinh doanh dở dang” để tính giá thành cho từng công trình.

Nợ 154 - Chi tiết cho từng công trình

Có TK 621 - Chi tiết cho từng công trình

Có TK 622 - Chi tiết cho từng công trình

Có TK 623 - Chi tiết cho từng công trình

Có TK 627 - Chi tiết cho từng công trình

Các bút toán về kết chuyển chi phí phản ánh vào chứng từ ghi sổ, sổ chi tiết TK 154 và sổ cái TK 154.

2.2.4. Thực hiện kiểm soát chi phí

Công ty đã khoán gọn chi phí nhân công, chi phí sử dụng máy thi

công cho các đội thi công do đó Công ty chỉ kiểm soát chính đó là chi phí nguyên vật liệu trực tiếp và chi phí chung.

2.3 ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG KẾ TOÁN QUẢN TRỊ CHI PHÍ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN VÀ XÂY LẬP HÙNG VƯƠNG

2.3.1 Những kết quả đạt được

- Công tác kế toán của Công ty được thực hiện khoa học
- Công ty đã chú trọng đến công tác lập dự toán và kế hoạch thi công cho từng hạng mục công trình cụ thể
- Sự phân công phân nhiệm hợp lý, rõ ràng trong từng phần hành của bộ máy kế toán đã có tác dụng nâng cao năng lực làm việc và khả năng chuyên môn của nhân viên kế toán mặc dù địa điểm hoạt động sản xuất kinh doanh thay đổi, khối lượng nghiệp vụ kinh tế phát sinh nhiều nhưng công ty đã thực hiện kế toán máy

2.3.2 Tồn tại

- Về tổ chức bộ máy kế toán phục vụ kế toán quản trị chi phí:
 Công ty chỉ có nhân viên kế toán tổng hợp và các kế toán đội thực hiện thêm chức năng của kế toán quản trị, các nhân viên phần hành kế toán khác chủ yếu thực hiện chức năng của kế toán tài chính.

Việc tổ chức thông tin kế toán quản trị cũng chưa được coi trọng trong tổ chức dẫn đến việc thu thập số liệu phục vụ cho việc phân tích, xử lý còn gặp khó khăn do thiếu sự gắn kết giữa các phòng ban chức năng, giữa các cấp trong tổ chức

- Về cách phân loại chi phí phục vụ kế toán quản trị chi phí

Công ty chưa phân loại chi phí theo cách ứng xử chi phí. Công tác phân loại chi phí chưa đáp ứng yêu cầu kế toán quản trị chi phí,

những thông tin về chi phí do kế toán tài chính cung cấp không đủ đáp ứng yêu cầu phân tích, đánh giá hoạt động doanh nghiệp.

- Về công tác lập dự toán chi phí

Công tác dự toán chi phí được thực hiện căn cứ vào định mức dự toán do Nhà nước quy định có dựa vào biện pháp thi công, năng lực hiện có của Công ty, tuy nhiên vẫn chưa xây dựng cho mình một hệ thống định mức chi phí phù hợp, nhất quán trong một văn bản cụ thể nào do đó tính hiệu quả trong công tác lập dự toán do đó hiệu quả của công tác lập dự toán chưa cao.

- Về phân tích và kiểm soát chi phí

Việc phân tích chi phí tại Công ty chỉ ở dừng lại ở việc so sánh giá thành sản xuất thực tế với giá thành dự toán của từng sản phẩm xây lắp, chỉ nhằm mục đích đánh giá hiệu quả của hoạt động xây lắp mà chưa phục vụ cho mục đích ra quyết định.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Chương 2, luận văn giới thiệu tổng quan về đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh, cơ cấu tổ chức quản lý, tổ chức kế toán của Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương. Đi sâu vào tìm hiểu công tác kế toán quản trị chi phí sản xuất của công ty, cụ thể một số nội dung đã được thực hiện như lập dự toán, việc nhận diện và phân loại chi phí, kiểm soát chi phí... Tuy nhiên việc tổ chức bộ máy kế toán phục vụ cho kế toán quản trị chi phí chưa được tổ chức bài bản, khoa học còn một số bất cập, tồn tại. Kế toán quản trị và kế toán tài chính chưa được tách biệt rõ ràng. Từ thực tiễn đó luận văn đã đưa ra được những ưu điểm và tập trung phân tích những mặt hạn chế của công tác kế toán quản trị chi phí tại Công ty.

CHƯƠNG 3

GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN KTQT CP TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN VÀ XÂY LẮP HÙNG VƯƠNG

3.1 SỰ CẦN THIẾT VÀ NHỮNG YÊU CẦU PHẢI HOÀN THIỆN KẾ TOÁN QUẢN TRỊ CHI PHÍ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN VÀ XÂY LẮP HÙNG VƯƠNG

- Phải đảm bảo dựa trên các văn bản hướng dẫn về tổ chức kế toán quản trị, phù hợp chính sách quản lý tài chính do nhà nước ban hành.

- Đảm bảo đáp ứng yêu cầu thông tin kinh tế tài chính cho các nhà quản trị đơn vị một cách kịp thời, đầy đủ

- Phải phù hợp với đặc điểm tổ chức hoạt động kinh doanh, tổ chức quản lý, phù hợp với năng lực trình độ của đội ngũ kế toán và điều kiện trang bị các phương tiện kỹ thuật của công ty.

- Phải tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý của bản thân doanh nghiệp trong điều kiện mới

- Phải đảm bảo tính khả thi và tính hiệu quả

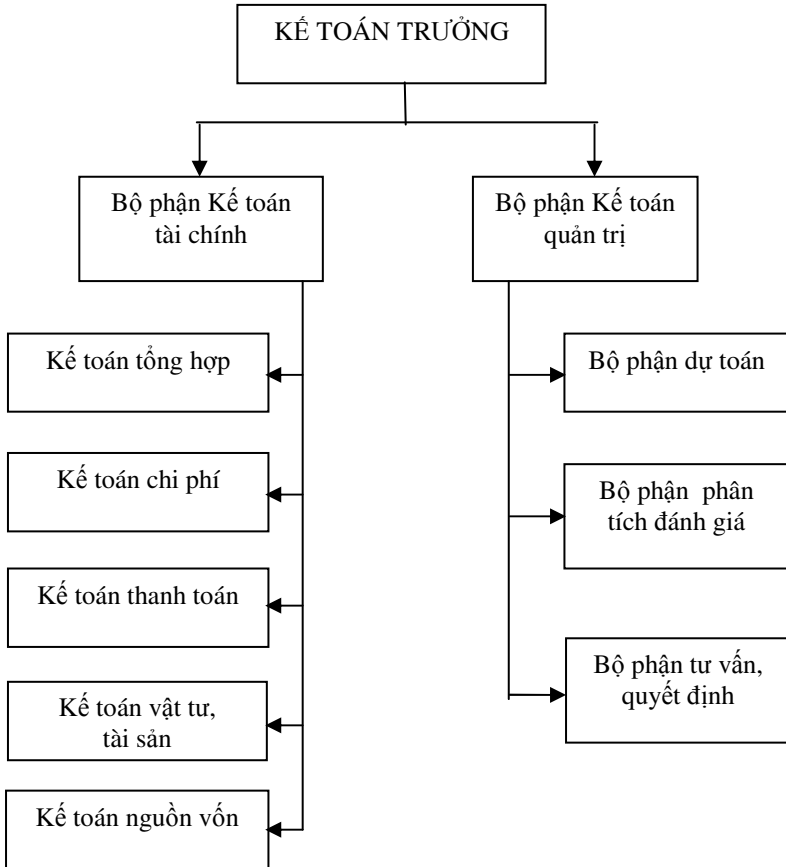
- Phải hướng tới sự hội nhập và phát triển kinh tế đất nước, thuận tiện cho việc cung cấp thông tin.

3.2. HOÀN THIỆN KẾ TOÁN QUẢN TRỊ CHI PHÍ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN VÀ XÂY LẮP HÙNG VƯƠNG

3.2.1. Hoàn thiện về mô hình tổ chức Kế toán quản trị chi phí

Để thuận tiện cho việc cung cấp thông tin kế toán quản trị chi phí và tiết kiệm chi phí cho bộ máy kế toán tại các doanh nghiệp, tác giả đưa ra mô hình tổ chức bộ máy kế toán quản trị chi phí hỗn hợp. Theo mô hình này các nhân viên kế toán chi phí đồng thời thực hiện

2 nhiệm vụ tổng hợp các thông tin chi phí và tính giá thành sản phẩm theo yêu cầu của kế toán tài chính. Đồng thời thu thập và tính toán chi phí, giá thành sản phẩm theo yêu cầu của các nhà quản trị các cấp doanh nghiệp. Mô hình này có thể khái quát qua sơ đồ sau:



3.2.2. Hoàn thiện về phân loại chi phí sản xuất tại Công ty

- Phân loại chi phí phải hướng tới nhu cầu thông tin của nhà quản trị
- Công ty cần hướng tới phân loại chi phí theo cách ứng xử

của chi phí phục vụ cho việc xác định giá phí sản phẩm theo phương pháp trực tiếp nhằm đánh giá đúng đắn hơn thực chất kết quả kinh doanh của doanh nghiệp, cũng như lập dự toán chi phí theo phương pháp trực tiếp làm căn cứ xác định giá dự thầu.

Bảng 3.1: Phân loại chi phí theo cách ứng xử chi phí tại Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương

TT	Khoản mục chi phí	Tài khoản	Theo cách ứng xử chi phí		
			Biến phí	Định phí	Chi phí hỗn hợp
I.	Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	621	x		
II.	Chi phí nhân công trực tiếp	622	x		
III.	Chi phí sử dụng máy thi công	623			
	1. Nhiên liệu điện năng	62302			
	+ Dầu, xăng	623021	x		
	+ Điện năng	623022	x		
	2. Chi phí sửa chữa máy thi công	62303	x		
	3. Khấu hao máy thi công	62304		x	
	4. Tiền lương công nhân vận hành máy thi công	62306	x		
IV.	Chi phí sản xuất chung	627			
A.	<i>Chi phí phục vụ thi công:</i>				
	1. Lán trại, kho, bến bãi, đường công vụ	62701	x		
	2. Chi phí CCDC	62702			
	+ VTLC, công cụ thuê công ty	627021	x		
	+ VTLC, công cụ đội mua dùng nhiều lần	627022		x	

TT	Khoản mục chi phí	Tài khoản	Theo cách ứng xử chi phí		
			Biến phí	Định phí	Chi phí hỗn hợp
	+ VTLC, công cụ đội mua dùng một lần	627023	x		
3.	Chi phí đo đạc, khảo sát, nghiệm thu, hoàn công	62703	x		
4.	Chi phí về bảo quản, xếp dỡ vật tư	62704	x		
5.	Khởi công, khánh thành	62706	x		
6.	Thuê đồ, điều tiết, vận chuyển thiết bị nội bộ	62707	x		
7.	Chi phục vụ khác	62708	x		
<i>B.</i>	<i>Chi phí phục vụ công nhân:</i>				
1.	Dụng cụ sinh hoạt (giường, bàn, bếp ăn)	62709		x	
2.	Bảo hộ lao động (thang, quần áo)	62710		x	
3.	Chi tai nạn, bảo hiểm, thuốc chữa bệnh	62711		x	
4.	Tàu xe (về phép, về tết)	62712		x	
5.	Giữa ca, thưởng các loại	62713		x	
6.	Hội họp, học tập	62714		x	
<i>C.</i>	<i>Chi phí quản lý công trường</i>				
1.	Chi phí Ban chỉ huy	62715		x	
2.	Điện, nước, điện thoại, fax,...	62716			x
3.	Giao dịch phí: quan hệ địa phương	62717			x
4.	Nhà làm việc Ban chỉ huy	62718		x	
5.	Quản lý phí: VPP, dụng cụ quản lý	62719		x	
6.	Chi khác	62720		x	

TT	Khoản mục chi phí	Tài khoản	Theo cách ứng xử chi phí		
			Biến phí	Định phí	Chi phí hỗn hợp
V.	Chi phí quản lý doanh nghiệp				
1.	Chi phí nhân viên quản lý	64201		x	
2.	Chi phí nguyên vật liệu, nhiên liệu, điện năng	64202		x	
3.	Chi phí đồ dùng văn phòng	64203		x	
4.	Khấu hao TCSĐ	64204		x	
5.	Thuế, phí	64205			x
6.	Chi phí dịch vụ mua ngoài	64206			x
7.	Chi phí bằng tiền khác	64207		x	

3.2.3 Hoàn thiện việc hạch toán và tập hợp chi phí sản xuất tại Công ty

Tác giả đưa ra giải pháp quản lý chi phí theo định phí và biến phí do đó việc tập hợp chi phí tại Công ty cần phân tích theo định phí và biến phí. Để tập hợp được chi phí như trên thì Công ty cần phải xây dựng lại hệ thống tài khoản kế toán nhằm đảm bảo được mục đích của KTQT trong việc kiểm soát chi phí của Công ty. Công ty nên thiết kế hệ thống kế toán quản trị kết hợp với một số tài khoản của kế toán tài chính.

Bảng 3.2 Kết hợp hệ thống tài khoản KTQT và KTTC

Nội dung các TK cấp 1	Nội dung phản ánh tài khoản chi tiết			
	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5
TK 141 - Tạm ứng	Theo từng người nhận tạm ứng	Theo từng công trình xây lắp		
TK 154 - CPSXKD	Theo từng công trình	Theo từng hạng mục công trình	Theo từng khoản mục chi phí	
TK 621 - CPNVLTT	Theo từng công trình	Theo từng hạng mục công trình	Theo từng nhóm, thứ NVL cụ thể	
TK 622 - CPNCTT	Theo từng công trình	Theo từng hạng mục công trình	Theo từng công việc xây lắp cụ thể	
TK 623 - CPMTC	Theo từng công trình, (đơn vị, địa điểm)	Từng hạng mục công trình	Từng yếu tố chi phí	Theo dõi biến phí, định phí
TK 627 - CPSXC	Theo từng công trình, (đơn vị, địa điểm)	Từng hạng mục công trình	Từng yếu tố chi phí	Theo dõi biến phí, định phí, chi phí hỗn hợp

3.2.4. Hoàn thiện lập báo cáo chi phí

Ngoài những báo cáo hiện có, Ban chỉ huy công trường cần thiết kế thêm các báo cáo phân tích chi phí có xác định mức ảnh hưởng của yếu tố lượng và giá để phục vụ cho kiểm soát chi phí tại từng bộ phận có liên quan. Ví dụ như:

- Báo cáo chi phí (dùng cho bộ phận trực tiếp thi công)

- Báo cáo giá thành

- Báo cáo kế toán quản trị bao gồm: Chi tiết chi phí theo dự toán trúng thầu; Chi tiết chi phí theo dự toán trúng thầu; Giá trị khối lượng thực hiện đến ngày báo cáo; Doanh thu xác định từ khi khởi công đến ngày báo cáo; Chi phí đã tập hợp từ khi khởi công đến ngày báo cáo; Chi phí tài chính đến ngày báo cáo ...

3.2.5. Hoàn thiện phân tích chi phí phục vụ công tác kiểm soát chi phí

a. Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp

Biến động chi phí nguyên vật liệu trực tiếp giữa thực tế so với tiêu chuẩn (dự toán) gắn với ba nhân tố là đơn giá nguyên vật liệu trực tiếp, khối lượng nguyên vật liệu trực tiếp sử dụng và định mức tiêu hao nguyên vật liệu.

Trên cơ sở báo cáo tình hình thực hiện dự toán chi phí nguyên vật liệu trực tiếp và phân tích chênh lệch chi phí nguyên vật liệu trực tiếp thực tế so với dự toán, có thể phân tích lượng và giá do các nguyên nhân sau:

- Về khối lượng tăng giảm: do các nguyên nhân nào gây ra

- Về đơn giá tăng hay giảm: do các nguyên nhân nào gây ra

b. Chi phí nhân công trực tiếp

Vì đơn vị thực hiện công tác khoán nhân công do đó ảnh hưởng của chi phí nhân công chỉ là do khối lượng thi công thay đổi do thay đổi thiết kế làm tăng hay giảm chi phí nhân công trực tiếp mà những thay đổi này thì không một nhà quản trị nào có thể dự

đoán chính xác được vì vậy tác giả không tiến hành phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến chi phí nhân công.

c. Chi phí sử dụng máy thi công

Vì đơn vị thực hiện công tác khoán chi phí sử dụng máy thi công do đó ảnh hưởng của chi phí sử dụng máy thi công chỉ là do khối lượng thi công thay đổi, số lượng ca máy thay đổi có thể do thời tiết, tình trạng của máy thi công, do không khảo sát kỹ địa hình, đơn giá máy thi công thay đổi có thể là do chi phí bảo trì, bảo dưỡng... những thay đổi này làm tăng hay giảm chi phí sử dụng máy thi công mà những thay đổi này thì không một nhà quản trị nào có thể dự đoán chính xác được vì vậy Tác giả không tiến hành phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến chi phí sử dụng máy thi công.

d. Chi phí sản xuất chung

Công ty có thể thiết kế theo *phụ lục 4*, sau đó sử dụng phương pháp so sánh nhằm đánh giá kết quả thực hiện so với dự toán. Khoản mục này có nhiều nội dung chi phí, biến động có thể do các nguyên nhân như thay đổi phương pháp khấu hao TSCĐ, giá cả vật tư, dịch vụ mua ngoài biến động.

Như vậy, qua phân tích các biến động các khoản mục chi phí trong từng hạng mục công trình, chỉ huy công trường cũng như các cấp quản lý cao hơn dễ dàng đánh giá trách nhiệm của các bộ phận, cá nhân có liên quan trong quá trình thi công, thực hiện nhiệm vụ được giao.

3.3. ĐIỀU KIỆN CƠ BẢN ĐỂ THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP

Để có thể triển khai và thực hiện tốt các giải pháp nhằm hoàn thiện tổ chức kế toán quản trị chi phí trong các doanh nghiệp nói

chung và trong Công ty Cổ phần Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương nói riêng cần phải thực hiện các yêu cầu sau:

- Đối với các nhà quản trị doanh nghiệp: Cần nâng cao nhận thức và trình độ quản lý cho các nhà quản trị doanh nghiệp để tăng cường khả năng ra quyết định linh hoạt nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh và hội nhập kinh tế thế giới.

- Đối với việc tổ chức bộ máy kế toán công ty: cần sắp xếp lại bộ máy kế toán doanh nghiệp theo hướng kết hợp bộ phận kế toán tài chính và bộ phận kế toán quản trị, kế toán quản trị sử dụng nguồn thông tin đầu vào chủ yếu từ kế toán tài chính và các kênh thông tin khác để thu thập, xử lý và lượng hoá thông tin theo chức năng riêng có của mình. Tuy nhiên, trong tổ chức bộ máy kế toán quản trị cần chú trọng tính bảo mật của thông tin kế toán quản trị.

- Đối với nguồn nhân lực thực hiện kế toán quản trị: Cần phải tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cho các nhân viên kế toán các kiến thức chuyên sâu và toàn diện về kế toán tài chính cũng như kế toán quản trị. Công việc này hết sức quan trọng bởi đây chính là bộ phận thực hiện các công việc kế toán theo nội dung do công ty xác định, là bộ phận thu nhận và xử lý thông tin cung cấp theo yêu cầu quản trị công ty. Bên cạnh những yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ cần phải có những chuẩn mực đạo đức cho việc hành nghề của nhân viên kế toán quản trị. Các chuẩn mực này phải được xem là nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo nhân viên kế toán và phải được nghiên cứu, ban hành bởi một tổ chức nghề nghiệp có uy tín.

- Cần phải ứng dụng công nghệ tin học, trang bị các phương tiện kỹ thuật hiện đại để thu nhận, xử lý và cung cấp thông tin một cách nhanh chóng, chính xác. Đây là điều kiện cơ sở vật chất kỹ

thuật tiên đề áp dụng kế toán quản trị và kế toán quản trị chỉ có thể áp dụng, tác động tích cực, hiệu quả với điều kiện xử lý thông tin hiện đại.

- Đối với hệ thống chỉ tiêu thông tin: Cần xây dựng hệ thống chỉ tiêu thông tin trong nội bộ Công ty một cách đồng bộ và thống nhất, tránh sự trùng lặp đảm bảo cho việc truyền tải thông tin được thông suốt, nhanh chóng và kịp thời. Công ty cũng cần xây dựng một hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật khoa học, tiên tiến và hiện thực nhằm cung cấp một nguồn dữ liệu đáng tin cậy cho kế toán quản trị trong việc dự báo và kiểm soát chi phí.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Trên cơ sở đánh giá thực trạng kế toán quản trị tại Công ty Cổ Phần Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương về những kết quả đạt được và những mặt tồn tại cần khắc phục, chương 3 trình bày về sự cần thiết phải hoàn thiện kế toán quản trị chi phí tại Công ty Cổ Phần Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương và đưa ra những yêu cầu về nội dung hoàn thiện kế toán quản trị chi phí tại công ty. Từ đó luận văn đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện tổ chức kế toán quản trị chi phí tại Công ty Cổ Phần Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương theo các nội dung: Phân loại chi phí, hoàn thiện tổ chức vận dụng các phương pháp kế toán phục vụ kế toán quản trị chi phí, hoàn thiện hệ thống báo cáo kế toán quản trị chi phí. Đồng thời, luận văn cũng đưa ra những yêu cầu, điều kiện cơ bản để thực hiện các giải pháp một cách có hiệu quả, góp phần tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ Phần Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương nói riêng và các doanh nghiệp xây lắp nói chung.

KẾT LUẬN

Kế toán quản trị được coi là một trong những công cụ quản lý hữu hiệu trong điều kiện nền kinh tế thị trường có cạnh tranh, bởi tính linh hoạt, hữu ích và kịp thời của thông tin kế toán phục vụ yêu cầu quản trị nội bộ doanh nghiệp. Công ty CP Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương đã sớm nhận thấy vai trò quan trọng của các công cụ quản lý, đặc biệt là các công cụ kế toán cung cấp thông tin phục vụ cho việc ra quyết định. Vì vậy, Công ty đã vận dụng một số nội dung trong công tác lập dự toán, xây dựng định mức, tổ chức quá trình thi công, vận dụng cơ chế khoán trong việc tổ chức điều hành sản xuất và thực hiện kiểm soát chi phí. Tuy nhiên công tác kế toán quản trị chi phí còn là vấn đề mới mẻ, chưa được triển khai một cách đồng bộ và khoa học do đó Công ty chưa khai thác và phát huy hết ưu thế của loại công cụ quản lý khoa học này.

Qua nghiên cứu lý luận về kế toán quản trị chi phí trong doanh nghiệp xây lắp và tìm hiểu thực tế kế toán quản trị chi phí sản xuất tại Công ty Cổ Phần Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương, luận văn đã giải quyết một số vấn đề sau:

- Hệ thống hoá và phát triển các lý luận chung về kế toán quản trị chi phí trong doanh nghiệp xây lắp phục vụ hiệu quả cho quản trị nội bộ: tìm hiểu bản chất, vai trò, nhiệm vụ của kế toán quản trị chi phí; đặc điểm hoạt động xây lắp ảnh hưởng đến kế toán quản trị chi phí trong doanh nghiệp xây lắp; nội dung của kế toán quản trị chi phí trong doanh nghiệp xây lắp.

- Đánh giá thực trạng công tác kế toán quản trị chi phí tại Công ty, những mặt đã làm được cũng như những vấn đề còn tồn tại, hạn chế trong công tác kế toán quản trị chi phí sản xuất.

- Đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản trị chi phí tại công ty: phân loại chi phí theo cách ứng xử của chi phí, tổ chức kế toán quản trị chi phí sản xuất và tính giá thành theo phương pháp trực tiếp nhằm cung cấp thông tin kịp thời cho việc ra các quyết định của Nhà quản trị, xây dựng dựng một số định mức phù hợp với năng lực, kinh nghiệm, biện pháp thi công của Công ty; lập báo cáo chi phí và phân tích chi phí phục vụ cho công tác kiểm soát chi phí; tổ chức bộ máy kế toán phục vụ kế toán quản trị chi phí sản xuất.

Những giải pháp luận văn đưa ra xuất phát từ đặc thù tổ chức hoạt động kinh doanh của Công ty và có mối quan hệ biện chứng, chi phối tác động lẫn nhau và sẽ phát huy hiệu quả khi được vận dụng đồng bộ, linh hoạt, sáng tạo của các bộ phận trong Công ty.

Các giải pháp tác giả đề xuất có tính hợp lý, khả thi cao. Để thực hiện được những giải pháp đó, Công ty cần phải có bộ phận kế toán quản trị nhận thông tin về chi phí sản xuất từ bộ phận Kế toán – tài vụ để thống kê, phân loại và phân tích chi phí sản xuất kinh doanh. Với sự trợ giúp của phần mềm kế toán và bộ phận kế toán quản trị, tác giả tin tưởng là Công ty sẽ thực hiện được các giải pháp trên.